

## LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

*Bài 9: Người tin Chúa phải nhận biết Danh Jehovah Kaw-doshe - Đấng khiến dân Y-sơ-ra-ên nên thánh.*

Trong xã hội loài người, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và vì cố tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng vì cố tội lỗi mà loài người phải bị Đức Giê-hô-va đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Ngài và loài người phải làm đồ mồ hôi trán mới có vật do đất sanh ra mà ăn, để duy trì sự sống của thân thể xác thịt mình. Dầu vậy, tự loài người vẫn còn biết dâng của lễ tạ ơn lên Đức Chúa Trời và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nhận của lễ của loài người theo tiêu chuẩn của Ngài.

Sáng thế ký 4:1-7: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cố sao người giận, và cố sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó.

Chúng ta biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị và như vậy, khi Đức Giê-hô-va nhận của lễ của A-bên, mà không nhận của lễ của Ca-in, thì chắc hẳn của lễ của Ca-in đã không đẹp ý Đức Giê-hô-va, mà khi nói đến của tế lễ là nói về tấm lòng của người dâng của lễ đó.

Khi vua Sau-lơ chiều theo ý của dân Y-sơ-ra-ên giữ lại các con vật tốt nhất trong những vật phải bị huỷ diệt theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, để dùng những con vật tốt nhất theo con mắt của họ làm của tế lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. Nhưng điều vua Sau-lơ đã làm theo ý muốn của dân sự đó đã không đẹp lòng Đức Giê-hô-va và vì cố sự không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà vua Sau-lơ bị Đức Giê-hô-va loại bỏ.

1 Sa-mu-ên 15:1-26: Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Đức Giê-hô-va đã sai ta xúc dầu cho người, lập làm vua dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Vậy bây giờ, hãy nghe Lời phán của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Ta nhớ lại điều A-ma-léc làm cho Y-sơ-ra-ên, ngăn cản đường lúc nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vậy, hãy đi đánh dân A-ma-léc và diệt hết mọi vật thuộc về chúng nó. Người sẽ không thương xót chúng nó, phải giết người nam và nữ, con trẻ và con bú, bò và chiên, lạc đà và lừa. Vậy, Sau-lơ nhóm hiệp dân sự và điểm soát họ tại Tê-la-im: có hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa. Sau-lơ đi tới thành A-ma-léc và đặt binh phục trong trũng. Người có nói với dân Kê-nít rằng: Các người hãy rút đi, hãy phân rẽ khỏi dân A-ma-léc, kéo ta diệt các người luôn với chúng nó chẳng. Vì khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, các người có làm ơn cho hết thảy dân ấy. Vậy, dân Kê-nít phân rẽ khỏi dân A-ma-léc. Sau-lơ đánh A-ma-léc từ Ha-vi-la cho đến Su-rơ, đối ngang xứ Ê-díp-tô. Người bắt sống A-ga, vua của dân A-ma-léc, rồi lấy gươm diệt hết thảy dân sự. Nhưng Sau-lơ và dân chúng dong thú A-ga, chẳng giết những con tốt hơn hết trong bầy bò và chiên, các thú về lứa đẻ thứ nhì, chiên con, và mọi vật tốt nhất. Chúng chẳng muốn diệt những vật đó, chỉ diệt hết những vật chi xấu và không giá trị. Bấy giờ có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như vậy: Ta hối hận vì đã lập Sau-lơ làm vua; bởi người đã xây bỏ Ta, không làm theo Lời của Ta. Sa-mu-ên buồn rầu, kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va trọn đêm. Sáng ngày sau, người đi rước Sau-lơ. Có kẻ đến nói cùng Sa-mu-ên rằng: Sau-lơ đã đến Cạt-mên, dựng cho mình một cái bia tại đó; đoạn, đổi đường đi xuống Ghinh-ganh. Sa-mu-ên đi đến cùng Sau-lơ; Sau-lơ nói cùng người rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! Tôi đã làm theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên hỏi người rằng: Vậy thì tiếng chiên kêu vang đến tai ta, cùng tiếng bò rống ta nghe kia, là làm sao? Sau-lơ đáp rằng: Dân sự có dẫn chúng nó từ nơi người A-ma-léc đến; vì dân sự đã tha những con tốt nhất về chiên và bò, đặng dâng nó làm của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông; vật còn lại, chúng tôi đã diệt hết đi. Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Thôi! Ta sẽ tỏ cho người điều Đức Giê-hô-va đã phán cho ta đêm nay. Sau-lơ đáp: Xin nói. Sa-mu-ên nói rằng: Lúc người còn nhỏ tại mắt người, người há chẳng trở nên đầu trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? và Đức Giê-hô-va há chẳng xúc dầu cho người làm vua của Y-sơ-ra-ên ư? Và, Đức Giê-hô-va đã sai người đi mà rằng: Hãy đi diệt hết những kẻ phạm tội kia, là dân A-ma-léc, và giao chiến cùng chúng nó cho đến chừng người đã diệt chúng nó. Sao người không vâng theo Lời phán của Đức Giê-hô-va? Cố sao người xông vào cửa cướp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va? Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi thật có nghe theo Lời phán của Đức Giê-hô-va.

Tôi đã đi làm xong việc mà Đức Giê-hô-va sai tôi đi làm; tôi có đem A-ga, vua dân A-ma-léc về, và diệt hết dân A-ma-léc. Nhưng dân sự có chọn trong của cướp, chiên và bò, là vật tốt nhất về của đáng tận diệt, dâng dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh. Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo Lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ Lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua. Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi có phạm tội. Tôi đã can phạm mạng lệnh Đức Giê-hô-va, và lời của ông. Tôi sợ dân sự, nên nghe theo tiếng của họ. Bây giờ, xin ông hãy tha tội tôi, trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Ta không trở lại cùng người đâu; vì người đã từ bỏ Lời của Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va từ bỏ người, để người chẳng còn làm vua của Y-sơ-ra-ên nữa.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về các của lễ loài người dâng lên cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

**Ê-sai 1:10-20:** Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến Ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt Ta, ai khiến các người giày đạp hành lang của Ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho Ta nữa! Ta gớm ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; Ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng Ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho Ta, Ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì Ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườm rà, Ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ dần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Giê-hô-va đã gọi những người cai trị dân Y-sơ-ra-ên là các quan trưởng của Sô-đôm và dân Y-sơ-ra-ên là dân Gô-mô-rơ, tức là hai thành phạm tội dâm dục và thờ lạy thần tượng hư không, là hai thành mà Đức Giê-hô-va đã giáng mưa diêm sinh và lửa từ trên trời xuống để huỷ diệt hai thành đó (Sáng thế ký 19).

Đức Giê-hô-va đã không đẹp lòng về các của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên đã dâng lên cho Ngài, vì những sự đó là những thủ tục rườm rà, trong khi lòng của họ thì đầy dẫy tội lỗi và tay của họ làm những công việc ác, vì thế cho nên các của lễ của họ không được Đức Giê-hô-va chấp nhận.

Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về các công việc ác của họ, và Ngài đã phán với họ phải rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ dần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng Lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải làm, đó là *vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, hầu cho lòng của họ được sạch sẽ, linh hồn họ được trở nên một dân thánh ở trước mặt Ngài. Bây giờ khi họ cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; khi họ kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có Ta đây! Nếu dân Y-sơ-ra-ên cất bỏ cái ách khỏi giữa mình, không chỉ tay và không nói bậy; nếu dân Y-sơ-ra-ên mở lòng cho kẻ đói, và làm no lòng kẻ bị khốn khổ, thì sự sáng trong họ sẽ sáng ra trong nơi tối tăm, và sự tối tăm nơi họ sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa họ; làm cho họ được no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương của họ và họ sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vấy.*

Điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải làm, đó là họ phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời chép trong các mạng lệnh cùng các điều răn đó mà họ được phục hồi sự sống mình và được nên thánh, vì nếu linh hồn họ

không được nên thánh, thì họ không thể được thấy Đức Chúa Trời.

Để được nên một dân thánh, thì việc trước nhất dân Y-sơ-ra-ên phải làm, đó là họ phải được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-Va và họ phải được nghe tiếng của Ngài, vì linh hồn của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, nên khi mắt của dân Y-sơ-ra-ên được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-Va và tai của dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Đức Giê-hô-Va, thì ấy là sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Giê-hô-Va sẽ chiếu sáng linh hồn họ và ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi họ được thắp sáng, hầu cho đức tin của họ được gây dựng mà nhận biết công việc của Đức Giê-hô-Va và tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-Va.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:10-25: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà. Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghênh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Vả, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chẳng. Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chẳng. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặt lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chẳng. Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.**

Điều quan trọng nhất mà Đức Giê-hô-Va muốn dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết, phải tôn trọng và phải làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Bấy giờ họ sẽ được thánh sạch cả nơi bề trong và quần áo của họ, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là thánh và chính quyền phép của sự thánh khiết đó sẽ thiêu đốt hết thảy những sự thuộc về sự ô-úế trong tuyển dân của Đức Chúa Trời, tức là những người được đối diện với sự giáng lâm của Đức Giê-hô-Va trên chót núi Si-na-i.

Núi Si-na-i là bóng về cuốn sách Luật pháp của Đức Giê-hô-Va, vì trải các thời đại cho tới khi tận thế, bất kỳ khi nào người ta mở quyển sách Luật pháp này (Kinh-Thánh) ấy là người ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong đó và linh hồn người đó cũng đối diện với Thần của Đức Giê-hô-Va vậy, vì muôn vật đều ở trước mặt Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và thuộc về Ngài.

Trong cấu trúc của đền tạm của Đức Giê-hô-Va nơi đồng vắng, thì hành lang của đền tạm là bóng về cuốn sách Luật pháp của Đức Giê-hô-Va (mà sáu mươi cây cọc và sáu mươi bố vi của hành lang đền tạm đó là bóng về sáu mươi sách đã chép trong Kinh-Thánh, cả phần Cựu-ước và phần Tân-ước). Khi người nào còn làm những công việc ác, nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà đối diện với cuốn sách Luật pháp, hoặc làm công việc thuộc về sự thờ phượng Đức Chúa Trời, thì công việc của người đó sẽ bị coi là giày đạp hành lang của Đức Chúa Trời vậy. Cũng một lẽ đó, trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, người nào đã tin Chúa rồi mà còn vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghịch lại Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì công việc của kẻ đó sẽ bị coi là giày đạp Con Đức Chúa Trời vậy, như Lời Chúa đã chép:

**Hê-bơ-rơ 10:19-31: Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn đi vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần**

chứng nào, thì càng phải làm như vậy chứng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô ướ, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là Lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để đem họ đến núi Si-nai, tức là núi của Đức Chúa Trời, để tại nơi này, Ngài ban luật pháp của Ngài cho họ và khi dân Y-sơ-ra-ên đối diện với luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tùy theo thái độ, tùy theo tấm lòng của mỗi người mà khiến họ được nên thánh, nếu họ tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài.

Nhưng những người giữ chức vụ thầy tế lễ cùng các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn phần công việc của mình, khiến luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối và dân Y-sơ-ra-ên đã vì cố đó mà không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, nên họ đã thất bại trong việc vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị diệt và muôn dân trên đất này sẽ không nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để cứu chuộc loài người.

Ê-sai 59:1-29: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi máu, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thầy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứ mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứ mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ tôn cao một tiêu chuẩn, chống lại hấn. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước mà Ta đã lập với họ. Thần của Ta ở trên người, cả đến những Lời của Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Chúng ta đang học về trách nhiệm của người tin Chúa, nghĩa là những người có đức tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì phải nhận biết Danh của Đức Giê-hô-va, mà sự biết đó có nghĩa là được kể tự những sự thuộc về Danh của Đấng đã tạo nên mình và sẽ được ở trong Danh của Đức Giê-hô-va.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ biết Đức Chúa Trời và Danh Ngài là Đức Giê-hô-va, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải nhận biết Danh Ngài, như chính Ngài đã phán về Ngài là Đấng sẽ làm cho dân của Ngài được nên thánh, nghĩa là dân sự của Đức Chúa Trời sẽ được thấy Ngài và được sống trong Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 31:1-18: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng: Này, Ta đã kêu tên Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa. Ta đã làm cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết để làm mọi thứ nghề thợ, đặt bày ra và chế tạo đồ vàng, bạc và đồng, chạm khắc và khảm ngọc, đẽo gỗ và làm được mọi thứ nghề thợ. Đây, Ta lại cho một người phụ việc, tên là Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mạc, trong chi phái Đan. Ta cũng đã ban sự thông minh cho mọi người tài năng, hầu cho họ làm các việc Ta đã phán dặn người, là hội mạc, hòm bằng chứng, nắp thi ân ở trên hòm, cùng đồ dùng trong hội mạc; bàn thờ cùng đồ phụ tùng, chân đèn bằng vàng ròng và đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng; áo lễ, áo thánh cho A-rôn thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người, đặt làm chức tế lễ; dầu xức, và hương thơm của nơi thánh. Các người đó phải làm hết thảy theo Lời Ta đã phán dặn người. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Phần người, hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nhất là các người hãy giữ ngày sa-bát của Ta, vì là một dấu giữa Ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng Ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh. Vậy, hãy giữ ngày sa-bát, vì là một ngày thánh cho các người. Kẻ nào phạm đến ngày đó, phải bị xử tử; kẻ nào làm một việc chi trong ngày đó, cũng sẽ bị truất khỏi vòng dân sự. Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, tức là ngày nghỉ, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày sa-bát hễ ai làm một việc chi sẽ bị xử tử. Ấy vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ giữ ngày sa-bát trải các đời của họ, như một giao ước đời đời. Ấy là một dấu đời đời cho Ta cùng dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất trong sáu ngày, qua ngày thứ bảy Ngài nghỉ và lấy sức lại. Khi Đức Giê-hô-va đã phán xong cùng Môi-se tại núi Si-na-i, bèn cho người hai bảng chứng bằng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra.**

Hãy nhớ rằng, các Lời mà Môi-se đã chép xuống trong cuốn sách Luật pháp đó, là sự chép lại các Lời mà Đức Giê-hô-va đã khắc trên hai bảng đá và trao cho Môi-se và chính các Lời của Đức Giê-hô-va sẽ khiến cho linh hồn những người nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo các Lời đó mà được nên thánh, nghĩa là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ thánh tẩy mọi sự ô-úế khỏi linh hồn người ấy, khiến linh hồn người ấy được phục hồi sự sống mình theo tiêu chuẩn Thánh cho Đức Giê-hô-va, bấy giờ Thần của Đức Giê-hô-va sẽ dắt dẫn linh hồn đó vào trong đường lối của Đức Giê-hô-va cho được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ về chân giá trị của ngày sa-bát mà Ngài đã lập là ngày thánh, nghĩa là ngày Đức Giê-hô-va sẽ khiến cho linh hồn của những người thuộc về Ngài được yên nghỉ.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 31:12-13: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Phần người, hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nhất là các người hãy giữ ngày sa-bát của Ta, vì là một dấu giữa Ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng Ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh.**

Chữ làm cho... nên thánh - sanctify<sup>H6942</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ שָׁדַשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được thánh hoá, được biện hộ cho, sửa soạn cho, để dành cho, được nên thánh, được biệt riêng, được coi là thánh, được tẩy uế, được phong thánh, được chỉ định;*

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến dân sự của Ngài được nên thánh như thế nào.

**Lê-vi ký 6:8-18: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền lệnh này cho A-rôn cùng các con trai người: Này là luật về của lễ thiêu: Cửa lễ thiêu phải ở trên đồng lửa tại bàn thờ trọn đêm cho đến sáng mai, và lửa của bàn thờ giữ cho cháy luôn. Thầy tế lễ sẽ mặc áo lá trong và quần bằng vải gai che thân mình, rồi hốt tro của lửa đã đốt của lễ thiêu trên bàn thờ, và đổ gần bên bàn thờ; đoạn cởi áo này, mặc áo khác, đem tro này ra ngoài trại quân, đổ trong một nơi tinh sạch. Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn luôn, không nên tắt. Mỗi buổi sáng thầy tế lễ sẽ lấy củi chụm lửa thêm, sắp của lễ thiêu lên trên, và xông những mỡ về của lễ thù ân tại đó. Lửa hằng cháy luôn luôn trên bàn thờ, chẳng nên tắt.**

Đây là luật về của lễ chay: Các con trai A-rôn phải dâng của lễ này tại phía trước bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va. Họ sẽ lấy một nắm bột lọc trong của lễ chay và dầu, cùng hết thảy nhũ hương ở trên, đem xông trên bàn thờ làm kỷ niệm về một của lễ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Phần còn dư lại, A-rôn và các con trai người sẽ ăn không pha men, tại một nơi thánh, tức là ăn tại hành lang của hội mạc. Họ không nên nấu bột đó với men; ấy là phần Ta cho họ do trong các của lễ dâng cho Ta, dùng lửa dâng lên; thật là một vật chí thánh như của lễ chuộc tội và của lễ chuộc sự mắc lỗi. Phàm người nam trong vòng con cái A-rôn, sẽ ăn lạy; ấy là một luật lệ đời đời cho dòng dõi các người về những của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ai đụng đến những của lễ đó sẽ nên thánh.

Chữ **đụng đến** - toucheth<sup>H5060</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ נָגַח - naga, số 5060 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chạm đến, đụng đến, tiếp xúc với, chấp nhận, vâng phục, nắm giữ lấy, đạt tới, đến với, giành được, thu được, gia nhập, kết hiệp với;*

Tại điểm này, chúng ta là những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, thì được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết rằng A-rôn cùng các con trai của người là bóng về chức thầy tế lễ nhà vua, mà chúng ta ngày nay trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà được gọi là dân của Đức Chúa Trời, làm chức thầy tế lễ nhà vua, như Lời Chúa đã chép: “**Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**” (1 Phi-e-rơ 2:9-10)

Danh của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là “*người mang ánh sáng*”, còn Đức Chúa Jê-sus Christ đã gọi chúng ta, tức là những người đã tin đến Danh Ngài, là “*sự sáng của thế gian*” và như vậy, chúng ta phải hiểu ý nghĩa mâu nhiệm của các Lời đã chép về chức vụ thầy tế lễ của A-rôn và các con trai của người đó là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao và chúng ta là con của Đức Chúa Jê-sus Christ, được gọi là **dòng giống được lựa chọn**, là **chức thầy tế lễ nhà vua**, như Lời Chúa đã chép.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì của lễ **thieu** (*burnt offerings*) hoặc là **hy sinh** (*sacrifices*), nghĩa là những con sinh tế được Đức Giê-hô-va chỉ định dùng làm của tế lễ chuộc tội, được dâng lên bằng lửa đó được gọi là vật hy sinh, nghĩa là **chịu giết để đổ huyết** ra chết thay để làm lễ chuộc tội những người thuộc về tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà các con sinh tế như **đê đực** hoặc **chiên đực** hoặc **chim**, tùy theo sự chỉ định của Đức Giê-hô-va về sự chuộc tội, hoặc để chữa lành hoặc khiến cho người bị phung được sạch, như Lời Chúa đã chép:

Lê-vi ký 14:1-31: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Đây là luật lệ cho kẻ phung về ngày nó được sạch. Người ta sẽ dẫn người phung đến thầy tế lễ: thầy tế lễ sẽ ra ngoài trại quân mà khám bệnh cho. Nếu vít phung của người bệnh lành rồi, thì về phần người phải được sạch, thầy tế lễ sẽ truyền đem hai con chim vẫn sống và tinh sạch, cây hương nam, màu đỏ sặm và nhành kinh giới. Thầy tế lễ bắt một trong hai chim đó trong chậu sành, trên nước chảy. Đoạn, bắt lấy chim còn sống với cây hương nam, màu đỏ sặm, nhành kinh giới, đem nhúng trong huyết của chim kia đã cắt cổ trên nước chảy. Thầy tế lễ phải rảy huyết bảy lần trên người được sạch phung, và định người là tinh sạch, rồi thả con chim còn sống ra ngoài đồng. Kẻ được sạch sẽ giặt áo xống mình, cạo hết lông, tắm trong nước, rồi sẽ được tinh sạch. Kế đó người được vào trại quân, nhưng phải ở ngoài trại mình trong bảy ngày. Qua ngày thứ bảy người sẽ cạo hết lông, tóc, râu, và lông mày mình, giặt quần áo và tắm mình trong nước, thì sẽ được tinh sạch. Qua ngày thứ tám, người bắt hai chiên con đực không tì vết chi, một chiên con cái chưa giáp năm, không tì vết chi, ba phần mười ê-pha bột lọc, chế dầu, làm của lễ chay, và một lít dầu; thầy tế lễ làm lễ nên thanh sạch sẽ đem người đang được sạch và các vật đó đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc. Kế đó, thầy tế lễ sẽ bắt một trong hai chiên con đực dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi với một lít dầu, và đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, người giết chiên con đó trong nơi thường giết các con sinh dùng làm của lễ chuộc tội và của lễ thieu, tức là trong một nơi thánh, vì của lễ chuộc sự mắc lỗi thuộc về thầy tế lễ như của lễ chuộc tội vậy; ấy là một vật chí thánh. Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc sự mắc lỗi bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt; đoạn lấy lít dầu đổ trong bàn tay tả mình, nhúng ngón tay hữu vào dầu trong bàn tay tả mình, mà rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va. Dầu còn lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ sẽ lấy bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và ngón cái chân mặt, tức trên lớp huyết**

của lễ chuộc sự mắc lỗi. Dầu còn dư lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch; vậy thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng của lễ chuộc tội dâng làm lễ chuộc tội cho người được sạch sự ô uế mình. Kế đó, thầy tế lễ sẽ giết con sinh dùng làm của lễ thiêu, dâng lên với của lễ chay trên bàn thờ; vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người này, thì người này sẽ được tinh sạch. Nhưng nếu người đó nghèo nàn, không phương thế đủ dâng những lễ vật này, thì phải bắt một chiên con đực dùng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, dâng qua đưa lại dâng làm lễ chuộc tội cho mình, một phần mười bột lọc chế dầu làm của lễ chay và một lót dầu. Tùy theo phương thế mình, người cũng đem nộp hai con chim cu hay là hai bồ câu con; con này dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm của lễ thiêu. Qua ngày thứ tám, người phải vì sự nên thanh sạch mình, đem nộp các lễ vật này cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ sẽ bắt chiên con đực định làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, và một lót dầu, rồi dâng lên đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, người giết chiên con dùng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, lấy huyết bôi trên trái tai hữu của kẻ được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt. Rồi thầy tế lễ đổ dầu vào bàn tay tả mình, ngón tay hữu nhúng lấy dầu đổ trong bàn tay tả, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, và bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt, tại nơi đã bôi huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi. Dầu còn dư lại trong bàn tay, thầy tế lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch, dâng làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng một trong hai con chim cu, hoặc một trong hai con bồ câu con, tùy theo vật họ nộp, dâng con này dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm của lễ thiêu, với của lễ chay. Vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người được sạch trước mặt Đức Giê-hô-va.

Các con sinh tế như dê đực hay chiên cái hoặc chiên đực, hoặc bò đực, hoặc bò cái tơ, hoặc chim bồ câu, hoặc chim cu rừng mà Đức Giê-hô-va đã chỉ định làm của tế lễ được dâng trên lửa, đều là bóng về Lời Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh. Vì Luật pháp của Đức Giê-hô-va ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh có chức năng tỏ cho người ta biết tội lỗi cùng cho người ta biết mức độ nghiêm trọng của từng loại tội, cùng tỏ cho người ta biết làm thế nào để các tội lỗi đó được tha thứ hoặc tội lỗi nào không thể được tha thứ. Chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên có trách nhiệm dạy luật pháp của Đức Giê-hô-va cho dân sự biết, hầu cho dân sự của Đức Chúa Trời biết làm thế nào để tội lỗi mình được tha thứ, qua việc họ sẽ nhờ sự hiểu biết về luật pháp, tùy theo tội lỗi mình đã phạm mà đem những con sinh tế tới gặp thầy tế lễ đang nhiệm chức để thi hành sự chuộc tội, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se truyền lại cho thầy tế lễ A-rôn biết, để làm lễ chuộc tội cho dân sự. Chính sự thi hành dâng của lễ chuộc theo Luật pháp đã định đó sẽ làm sạch tội lỗi của kẻ phạm tội.

Chúng ta cùng trở lại với điều kiện khiến những người được xưng là tuyển dân của Đức Chúa Trời được tha thứ tội lỗi và được nhận lãnh xứ mà Đức Giê-hô-va đã hứa ban cho mình được hưởng.

**Sáng thế ký 15:1-21:** Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: **Hỡi Áp-ram!** người chớ sợ chi; Ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: **Lạy Chúa Giê-hô-va,** Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: **Này,** Chúa làm cho tôi tuyệt tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: **Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu,** nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: **Người hãy ngó lên trời,** và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: **Dòng dõi người cũng sẽ như vậy.** Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người. Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: **Ta là Đức Giê-hô-va,** Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: **Lạy Chúa Giê-hô-va,** bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: **Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con chim cu rừng và một con chim bồ câu con.** Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: **Phải biết rằng,** dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ

đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tội mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ, ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Chữ **bắt** - **take**<sup>H3947</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ  $\text{קָח}$  - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cầm giữ lấy, sở hữu lấy, nắm chặt lấy, nắm vững, thấu hiểu, tiếp nhận cho mình, lĩnh hội được, giành được, đạt được, thu được, mang theo bên mình, chọn lựa cho mình, mua lấy cho mình;*

Chữ **ba tuổi** - **three years old**<sup>H8027</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ  $\text{שָׁלֹשׁ}$  - **shalash**, số 8027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm lần thứ ba, làm ba lần, chia ra thành ba phần, ba năm tuổi, gập ba lần;*

Kể từ khi A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-hô-Va tạo nên ở trên đất này, phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bởi tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi đó mà đất cùng muôn vật thuộc về đất này bị rửa sả và thân thể xác thịt của loài người sanh ra từ A-đam trước nhất này cũng bị rửa sả và quyền lực của ma quỷ đã nhân dịp đó mà cầm buộc thân thể xác thịt của loài người, mà xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người, còn bảy thứ dân lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về quyền lực của ma quỷ cầm buộc thân thể xác thịt của người ta trong tội lỗi.

Đức Giê-hô-Va đã hứa ban xứ Ca-na-an (là xứ đượm sữa và mật) cho Áp-ram và cho dòng dõi của người và Áp-ram đã hỏi Đức Giê-hô-Va rằng, làm thế nào để Áp-ram biết rằng mình, cùng dòng dõi của mình được xứ Ca-na-an này làm sản nghiệp, hay có thể nói theo cách mới của chúng ta ngày nay là làm thế nào để linh hồn người tin Chúa giành lại được thân thể xác thịt mình khỏi quyền lực của ma quỷ, hầu cho thân thể mình trở nên đồ dùng về sự công bình cho Đức Chúa Trời?

Đức Giê-hô-Va đã tỏ cho Áp-ram biết rằng, người phải có, nghĩa là phải sở hữu cho mình các con sinh tể, đó để dâng lên cho Ngài làm của lễ thiêu: **Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con chim cu rừng và một con chim bồ câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai.** (Sáng thế ký 15:9-10).

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho chúng ta biết, các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán, hoặc với Môi-se và được chép trong Kinh-Thánh, cũng như các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, đều là thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Theo yêu cầu của Đức Giê-hô-Va thì Áp-ram (cũng có nghĩa là hết thảy mọi người tin Chúa phải có, phải sở hữu cho mình các tiêu chuẩn theo yêu cầu của Đức Giê-hô-Va theo Lẽ thật và người tin Chúa phải dâng lên cho Đức Giê-hô-Va thông qua sự dâng của lễ thiêu, nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống phải được công bố trên môi miệng mình, mà các con sinh tể mà Áp-ram phải đem đến cho Đức Giê-hô-Va theo mạng lệnh của Ngài đó là bóng.

Theo Lẽ thật, thì **bò cái ba tuổi** là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là những sự mầu nhiệm thuộc về sự sống đời đời được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, mà các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh đó làm chứng cho, tức là những Lời giao ước, những Lời hứa của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với tuyển dân của Ngài. **Dê cái ba tuổi** là bóng về Lời hứa của Đức Chúa Trời được chép trong luật pháp văn tự đó liên quan đến sự tha thứ tội lỗi mà dân sự của Đức Chúa Trời đã phạm trong xác thịt mình và khi dân sự nhận biết mình đã vi phạm luật pháp mà ăn năn tội lỗi mình và dâng của tế lễ để chuộc tội lỗi mình. **Chiên đực ba tuổi** là bóng về Luật pháp văn tự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và cũng là Lời hứa về sự cứu chuộc, là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao mà Danh của Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Hết thảy những con sinh tể được dùng làm của lễ thiêu đó đều là bóng về sự công bố Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp và Lẽ thật trên môi miệng của những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như Lời của Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên về việc người nào vâng giữ và tuân theo luật pháp của Đức

Chúa Trời thì sẽ được sự sống vậy.

Chim **cu rường** là bóng về các lời tiên tri sẽ được phán trực tiếp với những người nào mà Đức Thánh-Linh sẽ phán với mình, hoặc Ngài sẽ phán qua các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Còn chim **bồ câu** là bóng về các lời tiên tri đã được chép trong Kinh-Thánh bởi Đức Giê-hô-Va phán qua các đấng tiên tri của Ngài, như tiên tri Ê-sai, tiên tri Giê-rê-mi, tiên tri Ê-xê-chi-ên, tiên tri Xa-cha-ri, tiên tri Ma-la-chi ....

Sự **mổ ra làm hai** thân thể của các con sinh tể đó là bóng về các Lời của Đức Chúa Trời đã được rao giảng ra và người ta đã được nghe và được hiểu biết ý nghĩa có bên trong các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, mà sự được thấy và hiểu đó giống như người ta được nhìn thấy huyết của con sinh tể được chảy ra, mà huyết đó là bóng về Lễ thật có bên trong Lời của Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

**Ba tuổi** là bóng về sự trưởng thành của con sinh tể, nhưng trong Lễ thật còn mang ý nghĩa trọn vẹn trải qua **ba thế hệ, ba đời, ba thời kỳ, ba thời đại**, mà **thế hệ thứ nhất** là thời kỳ đầu tiên từ Áp-ram đến Y-sác rồi đến Gia-cốp là tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên, là những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký.

**Thế hệ thứ hai** là dân Y-sơ-ra-ên, là đời thứ Tư của Áp-ra-ham được Đức Giê-hô-Va giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô vào khoảng năm 1446 B.C. cho tới năm A.D.32, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu-ước, bắt đầu từ sách Xuất Ê-díp-tô Ký cho tới sách Ma-la-chi.

**Thế hệ thứ ba** bắt đầu từ sự giáng sanh của Đức Chúa Jê-sus Christ, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh phần Tân-ước, mà thế hệ này được gọi là **dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời**.

Trải suốt ba thế hệ này, loài người luôn được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời dạy dỗ, sửa trị theo sự công bình của Ngài, mà kể từ đời của Áp-ram cho đến khi một ngàn năm bình an được ban cho loài người sống trên đất này cho tới khi trời, đất không còn nữa, loài người đều phải vâng phục Luật pháp công bình của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, như Ngài đã phán với Áp-ra-ham, với Môi-se, với dân Y-sơ-ra-ên và qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ trên đất này mà loài người, tức là hết thảy những người sẽ được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, đều phải vâng phục những sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ram, nhưng làm theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự.

**Ga-la-ti 3:26-29: Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jê-sus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thảy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em thảy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo Lời hứa.**

Khi Đức Giê-hô-Va phán với Áp-ram rằng: **Người hãy đem cho Ta**, nghĩa là Áp-ram đã nhận được Lời hứa của Đức Giê-hô-Va và Áp-ram phải có cho mình, phải sở hữu cho mình, cũng như những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà nhận được Lời hứa của Đức Chúa Trời, hoặc là nhận được các Lời tiên tri cho cá nhân mình, hoặc nhận được những sự mặc khải của Đức Thánh-Linh về các lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh ứng nghiệm cho mình tùy, theo công việc và bối cảnh của người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì những người ấy cũng phải có, cũng phải sở hữu cho mình Lời của Đức Chúa Trời và các Lời đó phải được công bố trên môi miệng mình theo đức tin mà những người ấy đã gây dựng cho linh hồn mình.

Khi Đức Giê-hô-Va phán về việc Áp-ra-ham phải dâng cho Ngài, thì điều đó có nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời phải được công bố trên môi miệng mình, cùng là điều Áp-ra-ham phải nhắc lại Lời Chúa đã hứa với mình, như Đức Giê-hô-Va đã phán (nhắc) với tiên tri Ê-sai để nói với dân Y-sơ-ra-ên, vì khi người ta nhắc lại Lời hứa của Đức Chúa Trời thì đức tin của họ được gây dựng và có sự trông cậy nơi Đức Chúa Trời.

**Ê-sai 43:25-26: Ấy chính Ta, là Đấng vì mình Ta mà xóa sự phạm tội người; Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi người nữa. Hãy nhắc lại cho Ta nhớ; chúng ta hãy bình luận cùng nhau; hãy luận lẽ đi, hầu cho người được xưng công bình.**

Điều Đức Giê-hô-Va đã phán với Áp-ram và Áp-ram phải có các con sinh tể đó để dâng cho Đức Giê-hô-Va, điều kiện đó cũng được áp dụng với mọi người nào sẽ được xưng là dòng dõi của Áp-ra-ham phải có, phải sở hữu cho mình Lời của Đức Chúa Trời và các Lời đó phải được công bố ra trên môi miệng mình, vì trong Lễ thật, thì khi người tin Chúa công bố Lời của Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, thì sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra và ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người đó cũng sẽ được thắp sáng bằng

Lời của Đức Chúa Trời, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Khi sự sáng được công bố, quyền phép của sự sáng sẽ hành động trực tiếp tới linh hồn của người nào đã công bố các Lời đó, tức là sự nhắc nhở, sự soi sáng đường lối của linh hồn người đó, nhắc nhở linh hồn người đó thi hành bổn phận và trách nhiệm của linh hồn mình trước Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nung nấu mình nơi Ngài.**

Chúng ta hãy xem trình tự của sự Đức Giê-Hô-Va khiến dân sự của Ngài được nên thánh như thế nào.

Theo cấu trúc của đền tạm của Đức Giê-Hô-Va tại nơi đồng vắng, mà đồng vắng là bóng về thời gian người tin Chúa còn sống trong thân thể xác thịt mình trên đất này, thì phía bên trong của hành lang đền tạm (nhưng là bên ngoài của đền tạm) có một bàn thờ được gọi là **bàn thờ về của lễ thiêu** (*Xuất Ê-díp-tô Ký 38:1-8; the altar of burnt offering*) và cũng gần nơi bàn thờ này, có một chiếc **thùng bằng đồng** chuyên đựng nước dùng để rửa sạch cho các thầy tế lễ đã giết con sinh tế làm của tế lễ chuộc tội tại bàn thờ về của lễ thiêu. Bàn thờ về của lễ thiêu này là bóng về môi miệng của những người được chỉ định vào chức thầy tế lễ nhà vua, để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và cầu thay cho những người phạm tội.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh là dành cho tất cả loài người, vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và như vậy, hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều phải rao giảng ra cách trọn vẹn, vì mọi người tin Chúa đều phải hiểu biết Lẽ thật mà các Lời chép thành văn tự đó làm chứng cho, hầu cho người nào được Đức Thánh-Linh kêu gọi làm bất kỳ công việc gì, hoặc giữ một chức vụ nào, thì người ấy phải biết làm theo Lẽ thật. Như vậy, mọi người tin Chúa phải có trách nhiệm hiểu biết và lĩnh hội được ý nghĩa mầu nhiệm của các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, vì mọi sự đó đều chép về linh hồn của người tin Chúa, tức là chép về người bề trong, là người thuộc về trời.

Như chúng ta đã biết, tất cả các con sinh tế mà Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định làm của tế lễ dâng lên cho Ngài được gọi là của lễ thiêu đó, đều là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, hoặc là luật pháp văn tự, hoặc là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc thể, thì thịt của các con sinh tế được thiêu trên lửa sẽ có mùi thơm bay lên và mùi thơm đó là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khi đã được công bố trên môi miệng của những người tin Chúa sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của người tin Chúa được thấp sáng, giúp cho linh hồn đó được thêm sức, hoặc được nhắc nhở trách nhiệm của linh hồn đó ở trước mặt Đức Chúa Trời và tùy theo sự trung tín, sự vâng phục Lời của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn mà Lời của Đức Chúa Trời được công bố trên môi miệng của người đó và được thi hành theo Lời của Đức Chúa Trời, sẽ khiến linh hồn người đó được nên thánh và nhờ sự được nên thánh đó mà linh hồn người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó tiếp tục noi theo Lời của Đức Chúa Trời để nhận biết Đức Giê-Hô-Va, như Lời Chúa đã chép:

**Ô-sê 6:3: Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.**

Bản Kinh James version chép: <sup>3</sup>Then shall we know<sup>H3045</sup>, if we follow<sup>H7291</sup> on to know<sup>H3045</sup> the LORD<sup>H3068</sup>: his going<sup>H4161</sup> forth<sup>H4161</sup> is prepared<sup>H3559</sup> as the morning<sup>H7837</sup>; and he shall come<sup>H935</sup> unto us as the rain<sup>H1653</sup>, as the latter<sup>H4456</sup> and former<sup>H3138</sup> rain<sup>H3384</sup> unto the earth<sup>H776</sup>.

Nghĩa là: *Bấy giờ chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta tiếp tục noi theo để nhận biết Đức Giê-Hô-Va: Sự đi trước của Ngài đã được sửa soạn như buổi sớm mai; Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa và mưa đầu mùa tưới đất.*

Cũng một lẽ đó, khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của những người được làm chức vụ thầy tế lễ nhà vua, tức là những người được đồng kế tự với Đấng Christ, rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì sẽ có sự phán xét được thi hành bởi Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ, mà trong sự phán xét này, những người xứng đáng sẽ được cứu chuộc, còn những kẻ không xứng đáng sẽ bị hư mất, như Lời Chúa đã chép.

**2 Cô-rinh-tô 2:14-17: Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ**

luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đáng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Vả, chúng tôi chẳng giả mạo Lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như Lời từ Đức Chúa Trời đến thể nào, thì giăng ra thể ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đáng Christ.

Chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh để nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (mà các con sinh tế được dùng làm của lễ thiêu dâng lên cho Đức Giê-hô-va đó là bồng) sẽ khiến cho những người được chọn của Đức Giê-hô-va được nên thánh, được làm chức thầy tế lễ nhà vua như thế nào.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-46: Đây là điều người sẽ làm đáng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thể thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế. Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó. Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc; rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ. Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ. Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy. Người cũng hãy bắt một trong hai con chiên đực, A-rôn và các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi giết chiên đực đó, lấy huyết mà rưới khắp chung quanh trên bàn thờ. Kế đó, sả chiên ra từng miếng, rửa sạch bộ lòng và giò đi, rồi để lên trên các miếng đã sả và đầu nó; đoạn xông cả con chiên đực tại trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va, tức là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va vậy. Đoạn, người hãy bắt con chiên đực thứ nhì, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi người giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ. Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xúc mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh. Vì cơ chiên đực đó dùng làm lễ truyền chức, nên người hãy lấy mỡ, đuôi, mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật, cùng mỡ trên trái cật và giò bên hữu, lại lấy luôn một ổ bánh, một bánh nhỏ nhồi với dầu, và một cái bánh trắng ở trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi người để mấy món đó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay của các con trai người, mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, hãy lấy ra khỏi bàn tay họ đem xông trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Cũng hãy lấy cái ngực của chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người. Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái ngực và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là cái ngực đã đưa qua đưa lại, và giò đã giơ lên. Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một của lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy. Những áo thánh của A-rôn sẽ để lại cho các con trai nối sau người, để họ mặc áo đó, được xúc dầu và lập trong chức tế lễ. Ai trong vòng con trai người được làm thầy tế lễ thế cho người, mà đến hội mạc dâng hầu việc tại nơi thánh, thì sẽ mặc áo đó trong bảy ngày. Đoạn, người hãy bắt con chiên đực dùng làm lễ thiết lập mà nấu thịt nó trong một nơi thánh. A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn thịt chiên đực đó, cùng bánh trong giỏ nơi cửa hội mạc. Vậy, họ sẽ ăn các món này, bởi đó được chuộc tội, để lập và biệt họ riêng ra

thánh; nhưng khách ngoại bang chẳng được ăn, vì các món đó đã biệt riêng ra thánh rồi. Nếu thịt lễ thiết lập và bánh còn dư lại đến ngày mai, người hãy thiêu trong lửa, chớ nên ăn, vì là của đã biệt riêng ra thánh. Vậy, theo mọi điều Ta phán dặn, người hãy làm cho A-rôn cùng các con trai người, và lập họ trong bảy ngày. Mỗi ngày hãy dâng một con bò tơ đực đặng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một của lễ chuộc tội cùng xúc dầu cho, để biệt bàn thờ riêng ra thánh. Trong bảy ngày người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng ra thánh; bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, phàm vật chi đụng đến đều sẽ được nên thánh vậy. Đây là các điều người sẽ dâng lên bàn thờ: Hai chiên con một tuổi, mỗi ngày thường thường như vậy. Buổi sớm mai người hãy dâng một trong hai chiên con; con thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối. Với con chiên thứ nhất, hãy dâng một phần mười bột mì mịn nhồi với một phần tư hin dầu ép, và cùng lễ quán một phần tư hin rượu nho. Về con chiên thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối với một của lễ và một lễ quán y như lễ sớm mai; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy là một của lễ thiêu mà các người phải dâng luôn luôn, trải qua các đời, tại cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, là nơi Ta sẽ giáng lâm mà phán cùng người. Vậy, Ta sẽ có tại đó cùng dân Y-sơ-ra-ên; chỗ này sẽ vì sự vinh hiển của Ta mà được biệt riêng ra thánh. Ta sẽ biệt hội mạc cùng bàn thờ riêng ra thánh; cùng biệt A-rôn và các con trai người riêng ra thánh nữa, đặng họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Ta sẽ ở giữa dân Y-sơ-ra-ên, làm Đức Chúa Trời dân ấy. Dân ấy sẽ biết Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, đã đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng ở giữa vòng họ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.

Chúng ta vừa đọc mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc Môi-se lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-hô-va đã phán đây là một mạng lệnh đời đời cho dòng dõi của A-rôn.

Tại điểm này, chúng ta phải biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài biết sự cuối cùng từ lúc ban đầu, vậy nên Đức Giê-hô-va đã không phán rằng chỉ có dòng dõi A-rôn, người Lê-vi trong dân Y-sơ-ra-ên mới được chức thầy tế lễ này, vì những sự đó đều là bóng của những sự sẽ đến, còn hình thì ở trong Đấng Christ. Vì kể từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, làm giá cứu chuộc và con đường của sự cứu chuộc, thì khi kỳ hoán cải đã đến và Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã lập Hội-Thánh của Đấng Christ trên đất này vào ngày lễ ngũ tuần (A.D. 32), thì kể từ đó cho tới khi tận thế, mọi sự đã được chép thành văn tự đều sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ ra Lẽ thật và như vậy, chúng ta có thể biết rằng, A-rôn là bóng về những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà linh hồn họ được sự sống lại (còn được gọi là *sự sanh lại, sự tái sanh*) và ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn những người đó được thắp sáng bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Những người được Đức Giê-hô-va chọn và giao cho Đức Chúa Jê-sus Christ để được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ thực hành chức vụ thầy tế lễ nhà vua theo cách mới của Đức Thánh-Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự, nghĩa là các con sinh tế đã được dùng làm của tế lễ lập thầy tế lễ A-rôn cùng các con trai của người, là **bò tơ đực, chiên đực, chiên con** đó là bóng về Lẽ thật (**bò đực**) và Luật pháp văn tự (**chiên đực, chiên con**).

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Kinh-Thánh làm chứng về Ngài** (Giăng 5:39).

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se thi hành công việc này để lập A-rôn và các con trai của A-rôn ra thánh để làm chức thầy tế lễ ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Môi-se là bóng về những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ và được Đức Chúa Jê-sus Christ sai đi để rao giảng Tin-Lành cho muôn dân và khiến muôn trở nên môn đồ của Ngài, mà chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng là chức vụ được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước của Ngài vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-9: Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người

lập A-rôn và các con trai người là thế.

Bản King James version chép: <sup>1</sup>And this <sup>H2088</sup> is the thing <sup>H1697</sup> that thou shalt do <sup>H6213</sup> unto them to hallow <sup>H6942</sup> them, to minister unto me in the priest's <sup>H3547</sup> office: Take <sup>H3947</sup> one <sup>H259</sup> young <sup>H1121-H1241</sup> bullock <sup>H6499</sup>, and two <sup>H8147</sup> rams <sup>H352</sup> without <sup>H8549</sup> blemish <sup>H8549</sup>, <sup>2</sup>And unleavened <sup>H4682</sup> bread <sup>H3899</sup>, and cakes <sup>H2471</sup> unleavened <sup>H4682</sup> tempered <sup>H1101</sup> with oil <sup>H8081</sup>, and wafers <sup>H7550</sup> unleavened <sup>H4682</sup> anointed <sup>H4886</sup> with oil <sup>H8081</sup>: of wheaten <sup>H2406</sup> flour <sup>H5560</sup> shalt thou make <sup>H6213</sup> them. <sup>3</sup>And thou shalt put <sup>H5414</sup> them into <sup>H5921</sup> one <sup>H259</sup> basket <sup>H5536</sup>, and bring <sup>H7126</sup> them in the basket <sup>H5536</sup>, with the bullock <sup>H6499</sup> and the two <sup>H8147</sup> rams <sup>H352</sup>. <sup>4</sup>And Aaron <sup>H175</sup> and his sons <sup>H1121</sup> thou shalt bring <sup>H7126</sup> unto the door <sup>H6607</sup> of the tabernacle <sup>H168</sup> of the congregation <sup>H4150</sup>, and shalt wash <sup>H7364</sup> them with water <sup>H4325</sup>. <sup>5</sup>And thou shalt take <sup>H3947</sup> the garments <sup>H899</sup>, and put <sup>H3847</sup> upon Aaron <sup>H175</sup> the coat <sup>H3801</sup>, and the robe <sup>H4598</sup> of the ephod <sup>H646</sup>, and the ephod <sup>H646</sup>, and the breastplate <sup>H2833</sup>, and gird <sup>H640</sup> him with the curious girdle <sup>H2805</sup> of the ephod <sup>H646</sup>: <sup>6</sup>And thou shalt put <sup>H7760</sup> the mitre <sup>H4701</sup> upon his head <sup>H7218</sup>, and put <sup>H5414</sup> the holy <sup>H6944</sup> crown <sup>H5145</sup> upon the mitre <sup>H4701</sup>. <sup>7</sup>Then shalt thou take <sup>H3947</sup> the anointing <sup>H4888</sup> oil <sup>H8081</sup>, and pour <sup>H3332</sup> it upon his head <sup>H7218</sup>, and anoint <sup>H4886</sup> him. <sup>8</sup>And thou shalt bring <sup>H7126</sup> his sons <sup>H1121</sup>, and put <sup>H3847</sup> coats <sup>H3801</sup> upon them. <sup>9</sup>And thou shalt gird <sup>H2296</sup> them with girdles <sup>H73</sup>, Aaron <sup>H175</sup> and his sons <sup>H1121</sup>, and put <sup>H2280</sup> the bonnets <sup>H4021</sup> on them: and the priest's <sup>H3550</sup> office shall be theirs <sup>H1992</sup> for a perpetual <sup>H5769</sup> statute <sup>H2708</sup>: and thou shalt consecrate <sup>H3027</sup> Aaron <sup>H175</sup> and his sons <sup>H1121</sup>.

Con sinh tế được dùng cho việc lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ đó là một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết.

Bò tơ đực là bóng về Lễ thật, vì chỉ có Lễ thật mới có quyền phép khiến linh hồn người tin Chúa được nên thánh mà thôi, như Chúa Jêsus đã nói trong sự cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha.

Giăng 17:17-19: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy.

Chúng ta hãy xem sự mâu nhiệm về việc Môi-se lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 29 từ câu 1 đến câu 9.

Bò tơ đực là bóng về Lễ thật, còn hai chiên đực không tì vết đó là bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, còn bột mì thiệt mịn dùng để làm bánh không men đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, được suy gẫm kỹ trong sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh mà bột mì thiệt mịn nhờ với dầu đó là bóng.

Cái giỏ để bánh dâng lên đó là bóng về bài giảng của kẻ tôi tớ Chúa sẽ được công bố cho dân sự của Đức Chúa Trời được nghe.

Chữ để-put <sup>H5414</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ **נָתַן** - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đặt vào, sắp đặt, sắp xếp, để ban cho, để tặng cho, để chuyển nhượng cho, để truyền cho, để cho phép, để sử dụng, để hiến dâng, để dâng lên, để dành cho, sự thanh toán, sự thừa nhận, sự cho phép, sự đưa lên, sự trình ra, sự xác định, sự báo cáo, sự tôn cao, sự tuyên dương, sự tỏ ra, sự công bố ra, được giao cho, phát hành ra, sự chuộc lỗi, sự báo đáp, sự tạ ơn*;

Chữ cái giỏ - basket <sup>H5536</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ **כַּל** - cal, số 5536 ra từ chữ **כַּלָּל** - calal, số 5549 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái giỏ, cái rổ, cái thùng, để nâng cao lên, để quăng, để ném, để xây đường thẳng, để tôn cao, đánh giá cao, khiến trở dậy, làm cho bằng con đường, để tán dương, để ca tụng*;

Bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhờ với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu để trong một cái giỏ đó là bóng về tiêu chuẩn của một bài giảng Lời Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt theo yêu cầu của Đức Giê-hô-va, đó là Lời của Đức Chúa Trời phải được suy gẫm thật kỹ trong sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh và chức vụ này phải được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, vì chính Đức Thánh-Linh sẽ cùng làm việc với những người được chọn của Ngài.

Trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không có chữ **dâng lên**, nhưng chép là **để các vật đó vào trong một cái giỏ rồi đem chúng trong một cái giỏ cùng với con bò đực và hai con chiên đực - put** <sup>H5414</sup> **them into** <sup>H5921</sup> **one** <sup>H259</sup> **basket** <sup>H5536</sup>, **and bring** <sup>H7126</sup> **them in the basket** <sup>H5536</sup>, **with the bullock** <sup>H6499</sup> **and the two** <sup>H8147</sup> **rams** <sup>H352</sup>.

Môi-se phải đem A-rôn cùng các con trai của người đến nơi cửa của đền tạm (bản tiếng Việt chép là hội mạc) đó bóng về những người được chọn vào chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người được chọn làm người hầu việc Chúa đến với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà chữ **đền tạm (hội mạc)** đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh.

Tại điểm này, những người được chọn làm kẻ hầu việc Đức Chúa Trời sẽ phải đối diện với Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, và Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh được gọi là **cửa của chiêm** (Giăng 10:7-10).

Môi-se sẽ lấy nước tắm cho A-rôn và các con trai của người, mà **nước** đó là bóng về **sông nước hằng sống** là **Lẽ thật**, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** được công bố và chính sông nước hằng sống, là Lẽ thật đó sẽ rửa sạch mọi tội lỗi của người ta (1 Phi-e-rơ 1:23), nghĩa là những người được chọn và được chỉ định vào chức vụ hầu việc Chúa phải nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tái sanh, hầu cho những người đó được thấy Nước Đức Chúa Trời và sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời (mà A-rôn và các con trai của người đó là bóng).

Hết thầy những người tin Chúa đều là mục tiêu để được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, vì thế cho nên hết thầy mọi người tin Chúa đều phải được mặc chiếc áo cứu chuộc, mà bản tiếng Việt dịch là áo lá mặc trong và như vậy, từ A-rôn đến các con trai của người đều được mặc chiếc áo lá này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:5-7: **Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phốt, ê-phốt, và bảng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phốt thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thể thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người.**

**Áo dài của Ê-phốt, Ê-phốt, bảng đeo ngực** đó là một bộ áo biệt riêng người thi hành chức vụ thầy tế lễ nơi đền tạm, nhưng hết thầy các vật đó chỉ là bóng mà thôi, còn theo Lẽ thật thì đó sự trang bị các mạng lệnh cùng điều luật dành riêng cho chức vụ của người hầu việc Chúa, mà sự trang bị này chính là các bài giảng về **Luật pháp trọn vẹn ((the perfect law of liberty))**, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (Gia-cơ 1:25), giúp cho những người được chọn đó nhận biết trách nhiệm của mình trước luật pháp của Đức Chúa Trời mà theo ý nghĩa của Lẽ thật về chiếc **áo dài của Ê-phốt** và **Ê-phốt** chính là công hiệu của sự tha tội, là sự mặc lại chiếc áo công bình cho linh hồn của người tin Chúa, hầu cho ma quỷ không thể kiện cáo hay là sử dụng những sự rửa sả áp bởi các tội lỗi từ tổ phụ của họ truyền lại trên những người được chọn làm người hầu việc Chúa nữa. Nhờ đó mà những người được chỉ định làm chức vụ hầu việc Chúa sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, tức là được trang bị các ân tứ thuộc về sự sống đời đời để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa.

2 Cô-rinh-tô 5:1-11: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt. Vậy chúng tôi biết Chúa đáng kính sợ, nên tìm cách làm cho người ta đều tin; Đức Chúa Trời biết chúng tôi, và tôi mong anh em cũng biết chúng tôi trong lương tâm mình.**

**Bảng đeo ngực** trong bộ áo của thầy tế lễ A-rôn đó có đính mười hai viên ngọc và mỗi một viên ngọc đó có khắc tên một chi phái (mà viên ngọc đó đại diện cho), hầu khi có cần, thầy tế lễ thượng phẩm sẽ thoa Thunim và U-rim lên các viên ngọc đó để cầu hỏi Thần của Đức Giê-Hô-Va, để nhận biết quyết định của Đức Giê-Hô-Va có liên quan đến chi phái nào trong mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên cần được chỉ ra.

Trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jê-sus Christ thì bảng đeo ngực đó được thay thế bằng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, được Đức Chúa Jê-sus Christ ban cho những người được chọn làm môn đồ của Ngài, mà các viên ngọc đó là bóng về ơn tri thức và sự thông biết của Đức Thánh-Linh ban cho các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhờ đó mà những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ biết sử dụng mười hai thứ ơn thuộc linh mà linh hồn họ đã nhận được từ sự ban cho của Đức Thánh-Linh, để hầu việc Chúa.

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước**

**Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Chữ **xét đoán - judge** <sup>G2919</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ κρινω - **krino**, số 2919 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **phân biệt được, nghe ra, nhận ra, giải quyết, phân xử, xét xử, kết án, xử phạt, chê trách, trừng phạt, kết luận, ra quyết định, ra sắc lệnh, xác định, định rõ, quy định, thẩm vấn, tuyên án;**

Theo Lẽ thật, thì Gia-cốp là người hình bóng về loài người, đã vì tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng nhờ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh (mà **La-ban là bóng**) mà Gia-cốp được nhận lãnh những sự ban cho của La-ban, mà sự La-ban gả hai con gái của mình, là **Lê-a** và **Ra-chên**, cùng với hai đầy tớ gái của La-ban là **Xinh-ba** và **Bi-la**, đó là bóng về Lẽ thật và Luật pháp văn tự cùng với khả năng **nhận biết và thấu hiểu ý nghĩa của Lẽ thật (Xinh-ba)**, và khả năng **nhận biết ý nghĩa của Luật pháp (Bi-la)**, mà Gia-cốp sanh ra mười hai con trai và một con gái, đó là bóng về sự phục hồi sự sống của linh hồn loài người, mà tên của mỗi người con của Gia-cốp là bóng về khả năng, chức năng thuộc linh của ân tứ, ví dụ như **Ru-bên mang ý nghĩa của sự nhìn (con mắt của người bên trong), Si-mê-ôn mang ý nghĩa của sự nghe (tai của người bên trong), Lê-vi mang ý nghĩa của đức tin được phục hồi**, giúp cho linh hồn của người ta được bám chặt lấy Lời của Đức Chúa Trời, **Giu-đa là bóng về chức năng ngợi khen, tôn vinh, là khả năng của môi miệng người bên trong được phục hồi.**

Trở lại với Lời Chúa đã chép về công việc mà Môi-se phải làm cho A-rôn và các con trai của người .

**Xuất Ê-díp-tô Ký 29:5-7: Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người.**

**Đai của Ê-phót thắt lưng cho A-rôn** đó là bóng về sự trang bị quyền phép của Đức Thánh-Linh cho chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, vì chữ Ê-phót mang ý nghĩa của bộ áo, hay có thể nói là sự phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời cho những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ để được đồng với Đấng Christ cai trị trong nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta hãy xem **bộ áo (Ê-phót)** này được chép trong phần Tân-ước như thế nào.

**Ê-phê-sô 6:5-18: Hỡi kẻ làm tôi tớ, hãy run sợ, lấy lòng thật thà mà vâng phục kẻ làm chủ mình theo phần xác, như vâng phục Đấng Christ, không phải vâng phục trước mặt người mà thôi, như các người kiếm cách làm đẹp lòng người ta, nhưng phải như tôi tớ của Đấng Christ, lấy lòng tốt làm theo ý muốn Đức Chúa Trời. Hãy đem lòng yêu mến hầu việc chủ, cũng như hầu việc Chúa, chẳng phải như hầu việc người ta, vì biết rằng bất luận tôi mọi hay tự chủ, mỗi người đều sẽ nhận lãnh của Chúa tùy việc lành mình đã làm. Hỡi anh em là người làm chủ, hãy đối đãi kẻ tôi tớ mình đồng một thể ấy, đừng có ngăn dọa chúng nó, vì biết rằng mình với chúng nó đều có một chủ chung ở trên trời, và trước mặt Ngài chẳng có sự tây vị ai hết. Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.**

Theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, thì bò tơ hoặc bò đực được dùng làm của tế lễ chuộc tội cho những người đã được xúc dầu làm chức thầy tế lễ, còn đối với dân sự mà phạm tội, thì phải dâng chiên đực hoặc dê đực, hoặc dê cái tùy theo luật định để làm của tế lễ chuộc tội.

Chức vụ thầy tế lễ là bóng về linh hồn của người tin Chúa, đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh và như vậy, chỉ có Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mới có thể bôi xoá tội lỗi của linh hồn nào đã phạm tội mà không đến nỗi chết. Khi chức vụ thầy tế lễ đã được xúc dầu, tức là đang nhiệm chức mà phạm tội, thì dân sự do thầy tế lễ đó phụ trách cũng sẽ vì cơ tội lỗi của thầy tế lễ đó mà phạm tội, thì phải có bò tơ để làm của tế lễ chuộc tội cho cả dân sự, nghĩa là thầy tế lễ đó phải ăn năn tội lỗi mình theo như Lẽ thật đã

được tỏ ra, khiến người đó nhận biết hành vi, công việc mà người ấy đã làm đó là phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời. Khi tội lỗi đã được xưng ra trong sự ăn năn theo như Lời Chúa đã tỏ ra, thì tội lỗi của người ấy và những người liên quan đến sẽ được tha, nghĩa là được phục hồi sự thanh sạch của mình, và được nên thánh.

**Lê-vi ký 4:1-35:** Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào ai lầm lỡ mà phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều chẳng nên làm; nếu là thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi mà phạm tội, và vì cố đó gây cho dân sự phải mắc tội, thì vì tội mình đã phạm, người phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con bò tơ không tì vết chi, dâng làm của lễ chuộc tội. Người sẽ dẫn bò tơ đó đến cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhận tay mình trên đầu nó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va. Thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ lấy huyết bò tơ đem vào trong hội mạc, nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn nơi đền thánh. Đoạn, thầy tế lễ sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ xông hương ở trong hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, và đổ hết thảy huyết bò tơ nơi chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa hội mạc. Người phải gỡ những mỡ của con bò dùng làm của lễ chuộc tội, tức là mỡ chài và mỡ bộ lòng, hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, tấm da mỏng bọc gan, gỡ gân nơi hai trái cật, như gỡ các phần này của bò tơ dùng làm của lễ thù ân; rồi thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ về của lễ thiêu. Còn da, hết thảy thịt, đầu, giò, bộ lòng và phần, tức con bò tơ nguyên, người phải đem ra khỏi trại quân đến một nơi tinh sạch, là chỗ họ đổ tro, rồi chất trên củi nơi lửa và thiêu nó đi: tức là thiêu nó tại chỗ đổ tro vậy. Nếu cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều không nên làm, mà vốn không tự biết, và vì cố đó phải mắc tội; nếu tội phạm ấy vừa mới lộ ra, thì hội chúng phải dâng một con bò tơ dâng làm của lễ chuộc tội, dẫn nó đến trước hội mạc. Các hội trưởng phải nhận tay mình trên đầu bò tơ, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va; thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ đem huyết con bò tơ vào hội mạc, nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn. Đoạn, người sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ trong hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi đổ huyết hết dưới chân bàn thờ về của lễ thiêu, để trước cửa hội mạc. Người cũng gỡ hết thảy mỡ đem xông trên bàn thờ. Cách dâng con bò tơ này cũng như cách dâng con bò dùng làm lễ chuộc tội: ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho hội chúng và tội hội chúng sẽ được tha. Đoạn, người phải đem con bò tơ đó ra ngoài trại quân, thiêu đi như đã thiêu con bò tơ trước: ấy là của lễ chuộc tội cho hội chúng. Ví bằng một quan trưởng nào, vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình, mà làm điều không nên làm, và vì cố đó mắc tội; khi nào người ta tỏ ra cho quan trưởng đó biết tội mình đã phạm, thì người phải dẫn đến làm của lễ mình, một con dê đực không tì vết chi, nhận tay mình trên đầu dê đực đó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi giết các con sinh dùng làm của lễ thiêu: ấy là của lễ chuộc tội. Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ huyết dưới chân bàn thờ; đoạn xông hết mỡ trên bàn thờ như cách xông mỡ về của lễ thù ân. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người, và tội người sẽ được tha. Nếu một người nào trong dân chúng, vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm điều không nên làm, và vì cố đó phải mắc tội; khi nào người ta tỏ cho người đó biết tội mình đã phạm, thì người phải vì cố tội mình dẫn đến một con dê cái không tì vết chi, dùng làm của lễ, nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó trong nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; rồi, gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ về của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ, làm của lễ có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha. Nếu của lễ chuộc tội người bằng chiên con, thì phải dâng một con cái chẳng tì vết chi, nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó tại nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Đoạn, thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ của chiên con dùng làm của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ như các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha.

Lê thật về sự chuộc tội này đã được giải nghĩa trong Kinh-Thánh phần Tân-ước như sau:

**1 Giăng 1:1-10:** Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngấm và tay chúng tôi đã sờ, về Lời của sự sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy,

và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi; chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Và, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng của chúng tôi được đầy đầy. Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, Lời của Ngài không ở trong chúng ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phải thi hành sự làm sạch tội lỗi cho bàn thờ trong bảy ngày, nghĩa là trải các thời đại cho tới khi tận thế, thân thể xác thịt của mọi người tin Chúa phải được thánh hoá, đặc biệt là môi miệng của người tin Chúa phải luôn thanh sạch thông qua quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà bỏ tởn đục là bóng.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:35-37: **Vậy, theo mọi điều Ta phán dặn, người hãy làm cho A-rôn cùng các con trai người, và lập họ trong bảy ngày. Mỗi ngày hãy dâng một con bò tởn đục đặng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một của lễ chuộc tội cùng xúc dầu cho, để biệt bàn thờ riêng ra thánh. Trong bảy ngày người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng ra thánh; bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, phàm vật chi đụng đến đều sẽ được nên thánh vậy.**

Trong thực tế, các vật liệu như gỗ, đá được dùng để làm bàn thờ dâng của lễ thiêu hay là bàn để bánh trần thiết hoặc làm bàn thờ xông hương, đều không có sự sống và không thể có sự phạm tội được, vì các vật đó vô tri, vô giác. Vậy thì bàn thờ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se phải **Mỗi ngày hãy dâng một con bò tởn đục đặng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một của lễ chuộc tội cùng xúc dầu cho, để biệt bàn thờ riêng ra thánh** đó là nói về môi miệng của những người đã được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua, tức là linh hồn, nơi có ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ đã được tái sanh, sẽ phải luôn được thắp sáng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

**Bảy ngày** mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là bóng về **bảy ngàn năm** kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập Giao ước với Áp-ra-ham, cho tới khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ là cuối của **ngàn năm thứ sáu**. Khoảng thời gian từ cuối ngàn năm thứ sáu sang ngàn năm thứ bảy, được gọi là **ngàn năm bình an** cho những người được cứu khỏi cơn đại nạn, đó là thời kỳ đại nạn gồm bảy năm, là khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổ cơn thịnh nộ của Ngài xuống thế gian này, như đã chép trong sách Khải huyền từ đoạn 6 cho đến hết đoạn 19. Sau khi quỷ Sa-tan đã bị bắt, bị xiềng lại và bị quăng xuống ngục cho đến một ngàn năm. Trong một ngàn năm này, những người sống trong thế gian thời kỳ đó sẽ được sống trong sự bình an và sau một ngàn năm đó, quỷ Sa-tan sẽ được thả ra ít lâu, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 20:1-15: **Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus và vì Lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đồng**

như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đũa đã đổ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

Trong thời gian một ngàn năm bình an đó, những người sống trên đất này sẽ phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như dân Y-sơ-ra-ên, cũng như những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã vâng giữ và làm theo vậy, nghĩa là những người sống trên đất vào thời kỳ đó cũng sẽ được luyện lọc, được sàng xẩy, được thử thách, để Đức Giê-Hô-Va tìm những người xứng đáng với tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, theo như tiêu chuẩn mà chúng ta đã và đang đối diện với mà vâng giữ trong thời kỳ sau rốt này, không có sự tây vị.

Trở lại với mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc Môi-se phải làm trong bảy ngày, được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký 29:35-37: **Vậy, theo mọi điều Ta phán dặn, người hãy làm cho A-rôn cùng các con trai người, và lập họ trong bảy ngày. Mỗi ngày hãy dâng một con bò tơ đực dâng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một của lễ chuộc tội cùng xúc dầu cho, để biệt bàn thờ riêng ra thánh. Trong bảy ngày người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng ra thánh; bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, phàm vật chi đụng đến đều sẽ được nên thánh vậy.**

Bàn thờ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đây là nói về môi miệng của mọi người tin Chúa phải được thánh hoá thông qua quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà sự mỗi ngày Môi-se phải dâng một con bò tơ đực làm của lễ thiêu đó là bóng trái các đời, Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời phải luôn được tôn cao trên môi miệng của mọi người tin Chúa.

Hê-bơ-rơ 13:10-15: **Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại đó mà ăn. Vả, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại quân. Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jê-sus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đừng đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sỉ nhục. Vì dưới đời này, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến. Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jê-sus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng Danh Ngài ra.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán chính Ngài, là Đấng khiến cho dân sự của Ngài được nên thánh.

Lê-vi ký 20:8: **Các người hãy giữ làm theo những luật pháp của Ta: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng làm cho các người nên thánh.**

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:23: **Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta đến!**